TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **TP. Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THNH PHỐ Đ

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Công Hoan**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**
Ông **Mai Văn Ba**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Bích Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, Tp.Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, Tp Đ tham gia phiên toà: Ông **Đào Đức Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. PHAN THỊ NGÂN H - Sinh năm 1985 - Tại TP Đ;
Nơi ĐKNKTT: Tổ 34 phường B, quận H, TP. Đ; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; Con ông Phan Quang T (đã chết) và bà Trương Thị N; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/11/2012, bị UBND TP. Đ đưa vào Trung tâm Giáo dục – Dạy nghề 05-06 do có Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2018 – Có mặt tại phiên tòa.

2. ĐỒNG MINH L – Sinh năm 1992 - Tại TP Đ.
Nơi ĐKNKTT: Tổ 17 phường T, quận T, TP Đ; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh;
Con ông Đồng Văn L và bà Dương Thị H; tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2018 – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đồng Văn L – Sinh năm 1956
Trú tại: Tổ 17 phường T, quận T, TP Đ – Có mặt.

2. Ông Huỳnh Ngọc C – Sinh năm 1991
Trú tại: Thôn K, xã T, Huyện P, tỉnh Q – Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Mạnh V – Sinh năm 1969
Trú tại: Tổ 143 phường M, quận N, TP. Đ – Vắng mặt.

4. Bà Trương Thị Xuyến L - Sinh năm 1969
Trú tại: Tổ 143 phường M, quận N, TP. Đ – Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Đ – Sinh năm 1968
Trú tại: Tổ 21, phường K, quận N, TP Đ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 17/12/2018, khi Phan Thị Ngân H đang ở Khách sạn Nemo, thì C sử dụng số điện thoại 0387 012 597 gọi vào số 0905 885 370 của H hỏi mua 500.000đ ma túy đá, H đồng ý và hẹn C đến khu vực trước quán Karaoke 152 đường L, TP. Đ để giao ma túy. Sau đó H sử dụng số điện thoại 0905 885 370 gọi vào số 0907 073 735 của L nói qua nhờ tí việc, L đồng ý. Trong khi chờ L đến, H tiếp tục sử dụng số điện thoại 0905 885 370 gọi vào số điện thoại của đối tượng tên Kẹo (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000đ ma túy đá, Kẹo đồng ý và nói H đến khu vực phía sau Công ty Giày da Quốc Bảo, quận S, TP. Đ để lấy ma túy. H nhờ bạn tên Tèo (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở đến địa điểm trên để mua ma túy của Kẹo, sau đó về lại Khách sạn Nemo chia nhỏ gói ma túy. Khi L đến, H đưa cho L số điện thoại của C và 01 gói ma túy để L đi giao cho C và lấy 500.000đ. L đồng ý và sử dụng xe mô tô BKS: 43D1-544.76 đi giao ma túy cho C thì bị bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

+ Tạm giữ của Đồng Minh L: 01 gói nilong kích thước (01x02) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong và ký hiệu là H1); 01 ĐTDĐ hiệu Itel, sim số: 0907073735 (niêm phong và ký hiệu là K1); 01 xe mô tô hiệu Future màu đen, BKS:43D1-544.76; 01 CMND mang tên Đồng Minh L.

+ Tạm giữ của Huỳnh Ngọc C: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen, sim số: 0387012597 (niêm phong và ký hiệu là K2);

Sau đó, Cơ quan CSĐT – Công an quận N tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Thị Ngân H tại phòng 204 Khách sạn Nemo (phường M, quận N, TP. Đ), tạm giữ của H: 01 cân tiểu ly; 01 đầu khò màu xanh hiệu Kovea; 02 tẩu thủy tinh; 02 panh y tế; 04 bật lửa ga; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh; 07 vỏ bao nilong kích thước (02x02) cm; 06 vỏ bao nilong kích thước (01x02) cm.

Theo kết luận giám định số: 251 ngày 21/12/2018 của Phòng KTHS - Công an TP. Đ, kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilong niêm phong kí hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu H1: 0,232 gam.

Ngoài ra, Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L còn khai nhận trước đó đã 03 lần bán ma túy cho các đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch), cụ thể:

Lần 01: Khoảng đầu tháng 11/2018 (không nhớ ngày cụ thể), H nhờ L đi bán 01 gói ma túy cho 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực chân cầu Trần Thị Lý (thuộc phường M, quận N, TP. Đ) với giá 300.000 đồng.

Lần 02: Khoảng ngày 10/11/2018, H nhờ L đi bán 01 gói ma túy cho 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực chân cầu Trần Thị Lý (thuộc phường M, quận N, TP. Đ) với giá 300.000đ.

Lần 03: Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2018, H nhờ L đi bán 01 gói ma túy cho 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực hẻm 18 đường Nguyễn Văn Thoại (thuộc phường M, quận N, TP. Đ) với giá 300.000đ.

Quá trình điều tra, Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L còn khai nhận nguồn gốc ma túy là H mua của đối tượng tên Kẹo với giá từ 800.000đ đến 1.000.000đ/01 lần để sử dụng và bán lại, không thu lợi gì.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-NHS ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, TP. Đ thì các bị cáo Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L bị truy tố về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ thực Hnh quyền công tố nH nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Thị Ngân H từ 07 năm, 6 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đồng Minh L từ 07 năm đến 07 năm, 06 tháng tù.

*** Về vật chứng:**

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư màu trắng là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số: 251 ngày 21/12/2018 của Phòng KTHS – Công an TP. Đ; sim điện thoại số: 0907 073 735 của Đồng Minh L; 0387 012 597 của Huỳnh Ngọc C; 01 cân tiểu ly, 01 đầu khò màu xanh hiệu Kovea, 02 tẩu thủy tinh, 02 panh y tế, 04 bật lửa ga, 07 vỏ bao nilong kích thước (02x02) cm, 06 vỏ bao nilong kích thước (01x02)cm của Phan Thị Ngân H.

- Đề nghị tịch thu sung công: 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Đồng Minh L; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen của Huỳnh Ngọc C; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh của Phan Thị Ngân H.

- Đề nghị trả lại: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng cho Phan Thị Ngân H; 01 CMND mang tên Đồng Minh L cho Đồng Minh L; 01 xe mô tô BKS:43D1-544.76 cho ông Đồng Văn L. Do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với sim số điện thoại 0905 885 370 của Phan Thị Ngân H, không thu hồi được nên không đề cập hình thức xử lý.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/12/2018, tại khu vực trước quán Karaoke 152 đường Lê Văn Hiến (tổ 15, phường K, quận N, TP. Đ), trong lúc Đồng Minh L đang giúp Phan Thị Ngân H bán trái phép 0,232 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000đ cho Huỳnh Ngọc C thì bị Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ bắt quả tang.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2018 đến ngày 15/12/2018, tại phường M, quận N, TP. Đ, Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L còn 03 lần bán trái phép chất ma túy cho 03 đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền là 900.000đ.

Hành vi trên của các bị cáo Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số: 08/CT-VKS-NHS ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ đã truy tố và đề nghị mức hình phạt như trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[1] Xét tính chất vụ án, Hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đều biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản tính thích tụ tập, đua đòi ăn chơi, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nH nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ra các tệ nạn xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm nghiêm trọng khác, làm mất trật tự trị an xã hội.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, tiếp tục cách

ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe chung.

Các bị cáo, tuy cùng thực hiện Hnh vi phạm tội nhưng chỉ là hành vi đồng phạm giản đơn. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận N không truy tố các bị cáo theo tình tiết phạm tội có tổ chức là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét Hnh vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phan Thị Ngân H là người đã từng bị UBND TP. Đ đưa vào Trung tâm Giáo dục – Dạy nghề 05-06 do có Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lẽ ra, sau lần đi cai nghiện trở về với địa phương, bị cáo phải cố gắng phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng bị cáo đã không làm được điều đó, vì bản tính thích đua đòi ăn chơi và thiếu ý chí phấn đấu nên bị cáo đã tiếp tục sử dụng ma túy và cùng với Đồng Minh L nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự khai ra các lần phạm tội trước đó và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt trong lúc lượng hình.

Đối với bị cáo Đồng Minh L là người đã trưởng thành. Lẽ ra, bị cáo phải cố gắng học tập, lao động để giúp đỡ gia đình và đóng góp cho xã hội. Nhưng vì bản tính thích đua đòi ăn chơi, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Trong vụ án, bị cáo là người giúp sức cho bị cáo H nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác có Hnh vi tương tự.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự khai ra các lần phạm tội trước đó và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Đối với các đối tượng tên Kẹo, Tèo và 03 đối tượng đã mua ma túy của H và L trước đó, do chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

- Đối với Huỳnh Ngọc C, qua thử test cho kết quả âm tính với ma túy, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ đã thông báo cho UBND xã T, huyện P, tỉnh Q biết để quản lý.

- Đối với ông Đồng Văn L – là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 43D1-544.76; ông Nguyễn Mạnh V và bà Trương Thị Xuyến L là chủ và quản lý Khách sạn Nemo. Cả ba

đều không biết các bị can sử dụng xe và Khách sạn của mình để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ không xử lý là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 bì thư màu trắng là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số: 251 ngày 21/12/2018 của Phòng KTHS – Công an TP. Đ; sim điện thoại số: 0907 073 735 của Đồng Minh L; 0387 012 597 của Huỳnh Ngọc C; 01 cân tiểu ly, 01 đầu khò màu xanh hiệu Kovea, 02 tẩu thủy tinh, 02 panh y tế, 04 bật lửa ga, 07 vỏ bao nilong kích thước (02x02) cm, 06 vỏ bao nilong kích thước (01x02) cm của Phan Thị Ngân H. HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Đồng Minh L; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen của Huỳnh Ngọc C; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh của Phan Thị Ngân H, HĐXX xét thấy đây là các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng của Phan Thị Ngân H; 01 CMND mang tên Đồng Minh L; 01 xe mô tô BKS:43D1-544.76 của ông Đồng Văn L. Do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho các chủ sở hữu.

- Đối với sim số điện thoại 0905 885 370 của Phan Thị Ngân H, không thu hồi được nên không đề cập đến.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến Hnh tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Phan Thị Ngân H 07 (bảy) năm, 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/12/2018.

Căn cứ: Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Đồng Minh L 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam, ngày 17/12/2018.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư màu trắng là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số: 251 ngày 21/12/2018 của Phòng KTHS – Công an TP. Đ; sim điện thoại số: 0907 073 735 của Đồng Minh L; 0387 012 597 của Huỳnh Ngọc C; 01 cân tiểu ly, 01 đầu khò màu xanh hiệu Kovea, 02 tẩu thủy tinh, 02 panh y tế, 04 bật lửa ga, 07 vỏ bao nilong kích thước (02x02) cm, 06 vỏ bao nilong kích thước (01x02) cm của Phan Thị Ngân H.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách NH nước: 01 ĐTDĐ hiệu Itel của Đồng Minh L; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen của Huỳnh Ngọc C; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh của Phan Thị Ngân H.

- Tuyên trả lại cho Phan Thị Ngân H 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng.

- Tuyên trả lại cho Đồng Minh L 01 CMND mang tên Đồng Minh L.

- Tuyên trả lại cho ông Đồng Văn L 01 xe mô tô hiệu Future màu đen, BKS:43D1-544.76; Số khung: 044170; Số máy 3121685.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi Hnh án Dân sự quận N quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2019.

*** Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thị Ngân H và Đồng Minh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/02/2019.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSNDquận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đ;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Hoan